

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 219/2022/HS-PT  
Ngày 15/12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Nhậm

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Quán.

Ông Dương Ngọc Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 164/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thành L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 09-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

**- Bị cáo kháng cáo:**

**Nguyễn Thành L**, tên gọi khác: Đen, sinh năm: 1987, tại: Long An. Nơi cư trú: xã T, huyện C, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: công nhân. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn M, mẹ: vô danh. Vợ: Lê Thị Tuyết V. Có 1 con sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 418/QĐ-XPVPHC ngày 05/12/2014 của Công an huyện Cần Đước, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Thành L 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, đóng phạt ngày 05/12/2014.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Những người không kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:*

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1978

Địa chỉ: xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Thị Tuyết V, sinh năm: 1978. Địa chỉ: xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- Người làm chứng:

1/ Chị Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm: 1986

2/ Anh Nguyễn Thành N, sinh năm: 1997

Cùng trú tại: xã T, huyện C, tỉnh Long An..

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi của bị cáo: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, Nguyễn Thành L đến dự đám cưới của Nguyễn Thành Nam tại nhà ông Nguyễn Văn Tiền thuộc xã T, huyện C, tỉnh Long An. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau giữa L với Nguyễn Văn T (anh ruột của Nam). T dùng tay đánh 02 cái trứng vào mắt và miệng của L làm L bị té ngã xuống nền bê tông ở sân trước nhà. L đứng dậy dùng tay định đánh lại nhưng được mọi người can ngăn. Khoảng 05 phút sau, Lê Thị Tuyết Va (vợ của L) đến kêu L về. Trên đường về, V nghe có người la lớn tiếng ở nhà Nam nên V quay trở lại nhà Nam tiếp tục cãi nhau với T. Lúc này, L đến lùm cỏ gần nhà của L, lấy con dao bằng kim loại màu đen dài 57,5cm, cán nhựa tròn màu đen dài 12,5cm, lưỡi dài 45cm, phần rộng nhất của lưỡi 06cm, mũi bầu, lưỡi dao được bọc trong vỏ bao bằng vải màu đen, dài 56cm, rộng 08cm. L cầm dao trên bằng tay phải đi đến nhà của Nam thì thấy T cầm ghế bằng inox cao khoảng 80cm ném trứng vào đầu của V nên L chạy đến, đứng đối diện với T, đưa dao lên cao chém xuống người T một cái thì T dùng bàn tay trái đỡ, rồi chụp phần lưỡi dao chưa rút ra khỏi vỏ. L giật mạnh con dao về phía sau, làm lưỡi dao cắt rách phần vỏ bao bên ngoài, gây thương tích cho T ở lòng bàn tay trái. Sau đó, mọi người được can ngăn, L bỏ dao xuống đất rồi cùng với V đi về nhà, còn T được người thân trong gia đình đưa đi bệnh viện Chợ Rẫy điều trị đến ngày 04/01/2022 thì xuất viện.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 44/CN-BVCR ngày 14/01/2022 của Bệnh viện Chợ Rẫy, thể hiện tình trạng thương tích của Nguyễn Văn T lúc vào viện như sau: bệnh tình, niêm hồng. Tay trái: vết thương phức tạp bàn tay kích thước khoảng 10cm, nham nhở. X quang ngực thẳng + xương bàn ngón tay trái: Chưa ghi nhận hình ảnh tổn thương nhu mô phổi trên phim. Trật khớp thuyền nguyệt tay trái. Xương thuyền, nguyệt, thang không xác định được thương tổn trên phim. Tình trạng thương tích lúc ra viện: bệnh tình, tạm ổn, chuyển bệnh nhân đến Bệnh viện Quân Y 7A điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 49/TgT.22-PY ngày 25/02/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Long An, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo vết thương kèm sẹo vết mổ kéo dài từ cổ tay, lòng bàn tay đến mu bàn tay trái kích thước 21cm x 0,7cm, lành xấu. Hiện hạn chế vận động khớp cổ

tay trái ở tư thế cơ năng (00) và ngón I, II bàn tay trái do đau và tê.

- Kết quả X quang: gãy xương thuyền, xương nguyệt, xương thang bàn tay trái hiện đang kết hợp xương.

## 2. Kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn T là 29% (Hai mươi chín phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 39/2022/HS-ST ngày 09-9-2022 của Toà án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An đã xử:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 23/9/2022, bị cáo Nguyễn Thành L kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Thành L thừa nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng, không oan. Bị cáo Nguyễn Thành L kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:*

Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 31/12/2021, tại nhà ông Nguyễn Văn Tiền thuộc xã T, huyện C, tỉnh Long An. Do có mâu thuẫn cá nhân với Nguyễn Văn T nên Nguyễn Thành L đã dùng 01 con dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích bàn tay trái của T 29% thì được mọi người can ngăn.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, cấp sơ thẩm áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của anh T; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bà nội của bị cáo là Bà mẹ Việt Nam anh hùng; bị cáo phạm tội lần đầu; người bị hại có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi vụ án xét xử bị cáo Nguyễn Thành L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Nhận thấy, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo kháng cáo có bổ sung đơn hoàn cảnh gia đình khó khăn, được UBND xã Tân Lâm xác nhận, là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm tù dưới khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ xem xét chấp nhận.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các khoản khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thành L kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 31/12/2021, tại nhà ông Nguyễn Văn Tiền thuộc xã T, huyện C, tỉnh Long An, do tức giận việc anh Nguyễn Văn T dùng tay đánh L 02 cái trúng vào mắt và miệng trước đó nên Nguyễn Thành L đã dùng 01 (một) cây dao bằng kim loại màu đen dài 57,5cm, cán nhựa tròn màu đen dài 12,5cm, lưỡi dài 45cm, phần rộng nhất của lưỡi 06 cm là hung khí nguy hiểm chém từ trên xuống; anh T dùng tay đỡ, rồi chụp phần lưỡi dao chưa rút ra khỏi vỏ. L giật mạnh con dao về phía sau, làm lưỡi dao cắt rách phần vỏ bao bên ngoài gây tổn thương bàn tay trái của anh T với tỷ lệ thương tích 29%.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây tổn thương cho bị hại với tỷ lệ thương tích 29%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, thân thể của người bị hại; tác động xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật và

không oan sai. Án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 1 năm tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo:

[4.1] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Khi xét xử án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của anh T; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bà nội của bị cáo là Bà mẹ Việt Nam anh hùng; bị cáo phạm tội lần đầu; người bị hại có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời án sơ thẩm đã xem xét bị cáo phạm tội có hơn 2 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo có bổ sung đơn hoàn cảnh gia đình khó khăn, được Ủy ban nhân dân xã Tân Lân xác nhận, là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, với hành vi và thương tích bị cáo đã gây thiệt hại cho bị hại, án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 1 năm tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị cáo bị truy tố và xét xử là tương xứng nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo giảm thêm hình phạt đối với bị cáo.

[4.2] Về yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính lại phạm tội nghiêm trọng nên không đủ điều kiện được cho hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 và 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[5] Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[7] Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L; Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 39/2022/HS-ST ngày 09-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Cố ý gây thương tích”,

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Nhậm**